

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung

a) Tên dự án:

Khu dân cư Bình Long, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng (trước đây chưa sáp nhập là xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam).

- Địa điểm thực hiện: thuộc xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng (trước đây chưa sáp nhập là xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) với tổng diện tích Dự án là 67.031m².

b) Tên chủ dự án:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 501

- Địa chỉ: 190 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện theo pháp luật: (Ông) Lê Tự Tâm - Chức vụ: Tổng Giám đốc

- Điện thoại: 02362.612343

1.2. Phạm vi, quy mô đầu tư

1.2.1. Phạm vi

a) Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án với diện tích khoảng 67.031 m².

- Hoạt động san nền, thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi quy hoạch dự án theo quy hoạch được duyệt, gồm:

+ San nền, đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi quy hoạch dự án theo quy hoạch được duyệt bao gồm các hạng mục: giao thông, cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, thông tin liên lạc, 01 trạm xử lý nước thải; 01 lô bãi đỗ xe; 04 lô đất công viên cây xanh với tổng diện tích 7.099,5m²; 01 lô đất thương mại dịch vụ; 34 lô đất ở liền kề xây nhà.

+ Bàn giao cho địa phương: 01 lô đất thương mại dịch vụ và đất ở tái định cư với diện tích 726,5 m².

- Hoạt động của khu dân cư sau khi hình thành.

b) Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư không thuộc phạm vi đánh giá tác động môi trường

- Các hoạt động khai thác và vận chuyển đất đắp và vật liệu xây dựng cho dự án do đơn vị cung ứng thực hiện, không thuộc phạm vi dự án này.

- Hoạt động thi công, xây dựng các công trình nhà ở, công trình công cộng, thương mại dịch vụ do người dân và chủ đầu tư các công trình trên thực hiện, không thuộc phạm vi dự án này.

1.2.2. Quy mô đầu tư

a) Mục tiêu dự án

Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đảm bảo kết nối hạ tầng khu vực, đảm bảo cung cấp các dịch vụ thiết yếu kết nối với hệ thống hạ tầng chung của khu vực.

b) Loại hình dự án

- Nhóm dự án: dự án nhóm B.

- Loại hình dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư.

c) Quy mô dự án

- Thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án với diện tích khoảng 67.031m².

- Xây dựng khu dân cư với quy mô như sau:

+ Tổng diện tích quy hoạch: 67.031m².

+ Quy mô dân số: khoảng 652 người, cụ thể: Tổng số lô đất ở 181 lô (trung bình 3,6 người/lô), số dân: 181 x 3,6 = 652 người.

d) Cơ cấu sử dụng đất

Bảng 1. Cơ cấu sử dụng đất Dự án

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất thương mại dịch vụ	4.367,3	6,52%
2	Đất cây xanh, TDTT	7.099,7	10,59%
3	Đất ở	24.211,8	36,12%
4	Đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật	31.352,2	46,77%
-	Đất giao thông	23.415,4	
-	Đất hạ tầng kỹ thuật	7.936,8	
	TỔNG CỘNG	67.031,0	100,00%

1.3. Quy trình vận hành

Dự án là loại hình đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cho khu dân cư theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt, không thuộc loại hình sản xuất.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.4.1. Các hạng mục công trình của dự án

a) Các hạng mục công trình chính

- San nền: tôn nền địa hình để tạo mặt bật bố trí các hạng mục của dự án đảm bảo phù hợp với quy hoạch san nền tại khu vực, không gây ngập úng cục bộ. Hướng dốc thấp dần về phía Bắc. Cao độ thiết kế: cao độ thấp nhất: +5,02 m; cao độ cao nhất: +5,21 m.

- Hệ thống giao thông:

+ Tuyến đường trục chính: kết nối dự án với ĐT609, B = 18,5 m = 10,5m (mặt đường) + 2x4m (vía hè).

+ Các tuyến đường đối nội: B = 13,5 m = 7,5m (mặt đường) + 2x3m (vía hè).

+ Kết cấu áo đường: nhựa cấp A1.

b) Các hạng mục công trình phụ trợ

- Hệ thống cấp nước: Quy hoạch mạng lưới cấp nước (bằng ống HDPE D63-D110) đến tất cả các đối tượng dùng nước trong ranh giới dự án, gồm các khu công cộng, dân cư và nước tưới cho các khu vực cây xanh cảnh quan, đường giao thông, sân bãi.

- Hệ thống cấp điện: Bố trí 2 TBA 400kVA và hệ thống mạng lưới điện (đường dây 22kV, đường dây hạ thế 0,4kV) để cấp điện cho toàn khu.

- Hệ thống thông tin liên lạc: gồm hệ thống ống, mương cáp thông tin liên lạc, hố ga, bể cáp chôn dưới mặt đường.

- Cây xanh: Bố trí 04 lô đất công viên cây xanh với tổng diện tích 7.099,5m² và vệt cây xanh dọc 2 bên các tuyến đường giao thông trong dự án.

c) Các hạng mục công trình bảo vệ môi trường

- Hệ thống thoát nước mưa: được thiết kế độc lập với hệ thống thoát nước thải. Mạng lưới thoát nước được tổ chức trên vỉa hè của các tuyến đường với các công trình hoàn chỉnh trên mạng lưới bao gồm cửa thu nước, giếng thăm, giếng thu, hố ga.

+ Xây dựng hoàn trả tuyến mương thủy lợi với khẩu độ lớn hơn hoặc bằng mương hiện trạng, dự kiến: Đoạn mương thủy lợi nằm phía Bắc dự án: kích thước (0,5x0,5)m; Đoạn mương thủy lợi nằm phía Nam dự án: kích thước (2x2)m.

+ Bố trí mới cống ngầm kích thước 2x1,5m để thoát nước cho khu vực dân cư hiện trạng phía Tây nằm ngoài khu vực quy hoạch.

- Hệ thống thoát nước thải:

Nước thải sau bể tự hoại → Cống thu nước thải → Trạm xử lý nước thải → Cống thoát nước thải → ra nguồn tiếp nhận.

Mạng lưới đường ống tự chảy có đường kính từ D200 - D300mm. Trên chiều dài tuyến bố trí các hố kiểm tra khoảng cách các hố từ 25-30m.

- Trạm xử lý nước thải:

+ Xây dựng trạm XLNT mới trong khu vực dự án, nằm tại góc phía Đông dự án, công suất dự kiến 80 m³/ng.đ.

+ Quy trình công nghệ XLNT như sau:

Nước thải sinh hoạt → Hồ thu gom → Bể điều hòa → Bể Anoxic → Bể MBBR → Bể lắng → Bể trung gian → Bồn lọc áp lực → Bể khử trùng → Cống thoát nước → Bàu nước phía Bắc dự án.

Quy chuẩn nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT (cột B).

- Thu gom, xử lý CTR thông thường: Mỗi hộ dân, đơn vị quản lý khu thương mại, dịch vụ, công trình công cộng tự thu gom rác, tập kết về các thùng rác công cộng trên đường và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- Thu gom, xử lý CTNH: mỗi hộ dân, đơn vị quản lý khu thương mại, dịch vụ, công trình công cộng tự thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định khi phát sinh đủ khối lượng.

1.4.2. Các hoạt động của dự án

a) Giai đoạn chuẩn bị, thi công xây dựng

- Hoạt động thu hồi đất.

Theo số liệu thống kê sơ bộ, dự án thực hiện thu hồi đất, GPMT khoảng 62.030,4 m² đất lúa và đất hoa màu thuộc quản lý của 124 hộ dân. Đối với 4.484,8 m² các loại đất giao thông, đất bằng chưa sử dụng, đất nghĩa trang do UBND xã Điện Bàn Tây quản lý và 515,6 m² đất nương thủy lợi do Hợp tác xã nông nghiệp Điện Phước 2 quản lý nên không thực hiện thu hồi. Đối với mồ mả trên đất, dự án sẽ thực hiện di dời đến nghĩa trang Gò Bướm cách vị trí khu dân cư khoảng 600 m về phía Bắc

Công tác bồi thường, hỗ trợ sẽ do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng – Chi nhánh khu vực 6 thực hiện. Trung tâm xây dựng Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB cho dự án. UBND xã Điện Bàn Tây sẽ có chức năng thẩm định Phương án và ra Quyết định thu hồi đất. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, GPMB được lấy từ nguồn vốn của dự án và chi trả bằng tiền mặt cho người dân theo phương án đã phê duyệt.

- Hoạt động rà phá bom mìn:

Công tác rà phá bom mìn, vật nổ cho dự án được Chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có chức năng thực hiện khảo sát, thăm dò, tìm kiếm bom mìn, vật liệu nổ trong phạm vi toàn dự án và hoàn thành trước khi tiến hành khởi công dự án.

- Hoạt động giải phóng mặt bằng, san nền (phát quang, dọn dẹp mặt bằng chuẩn bị thi công, san nền).

- Hoạt động bố trí công trường thi công và thi công các hạng mục của Dự án.

- Hoạt động vận chuyển máy móc thi công, nguyên vật liệu xây dựng đến khu vực dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của CBCNV tại công trường thi công.

b) Giai đoạn hoạt động

- Hoạt động thi công, xây dựng nhà ở, công trình của người dân và các khu thương mại, dịch vụ tại khu dân cư.

- Hoạt động sinh hoạt của người dân và hoạt động của các khu thương mại, dịch vụ tại khu dân cư.

- Hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào khu dân cư.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án sẽ thu hồi và chuyển đổi mục đích sử dụng khoảng 61.705,5 m² diện tích đất trồng lúa thuộc quản lý của 117 hộ dân, thuộc yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định.

2. CÁC NỘI DUNG THAM VẤN

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

a) Vị trí, ranh giới dự án

- Địa điểm thực hiện: thuộc xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng (trước đây chưa sáp nhập là xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) với tổng diện tích Dự án là 67.031m².

- Tờ cận tiếp giáp:

+ Phía Đông: Giáp khu dân cư hiện trạng;

+ Phía Tây: Giáp khu dân cư hiện trạng và đất lúa;

+ Phía Nam: Giáp đường ĐT609 và trường tiểu học Junko;

+ Phía Bắc: Giáp đất lúa.

b) Thống kê sơ bộ khối lượng chiếm dụng, thu hồi đất

Bảng 2. Khối lượng chiếm dụng, thu hồi đất

TT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Đơn vị quản lý
1	Đất trồng lúa nước	61.705,5	92,06%	Người dân
2	Đất trồng cây hằng năm	324,9	0,48%	Người dân
3	Đất nghĩa trang	44,4	0,07%	UBND xã
4	Đất bằng chưa sử dụng	869,7	1,30%	UBND xã
5	Đất đường giao thông	3570,7	5,33%	UBND xã
6	Đất thủy lợi	515,6	0,77%	Hợp tác xã nông nghiệp Điện Phước 2
Tổng diện tích		67.031	100%	

c) Mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh

* Sông suối, ao hồ, đồi núi:

- Dự án nằm tại khu vực đồng ruộng, có địa hình tương đối bằng phẳng, xung quanh không có đồi núi.

- Xung quanh dự án trong phạm vi 3 km có nhiều hệ thống sông, ao hồ như: Bàu nước phía Bắc cách dự án khoảng 80 m có Bàu nước, là nơi lưu chứa nước tự nhiên

của toàn khu vực và nước mưa, nước thải của dự án sau này; Sông Vĩnh Điện nằm cách dự án khoảng 2,5 km về phía Đông; Sông Thu Bồn nằm cách dự án khoảng 530 m phía Nam; Sông Bình Long nằm cách dự án khoảng 400 m về phía Tây.

** Giao thông:*

Tương đối hoàn thiện. Dự án nằm tiếp giáp với đường ĐT609 ở phía Nam, là tuyến đường huyết mạch nối từ QL1A đi QL14B. Dự án nằm cách QL1A khoảng 4,5km về phía Tây và cách đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi khoảng 2,5km về phía Đông.

** Dân cư*

Dự án nằm trong khu dân cư của xã Điện Bàn Tây (xã Điện Phước cũ), nằm tiếp giáp với cụm dân cư thôn Nhị Dinh 3 về phía Đông và cụm dân cư thôn Nhị Dinh 1 phía Tây. Phía Nam tiếp giáp với tuyến đường ĐT609. Dân cư phân bố tập trung dọc theo 2 bên tuyến đường này. Về phía Bắc là đất lúa, không có dân cư sinh sống.

Dự án nằm tiếp giáp với trường tiểu học Junko về phía Nam và cách trường mẫu giáo Điện Phước khoảng 35 m; Về phía Tây Nam cách trường THCS Trần Quý Cáp khoảng 240 m.

** Các hoạt động kinh tế:*

Hoạt động kinh tế tại khu vực Dự án là buôn bán nhỏ lẻ dọc trên trục đường ĐT609, cách dự án khoảng 250 m về phía Tây Nam có chợ Bình Long. Ngoài ra còn có sản xuất nông nghiệp. Trong phạm vi bán kính 2km không có các hoạt động sản xuất công nghiệp quy mô lớn.

** Công trình văn hóa – lịch sử:*

Cách Dự án khoảng 40 m về phía Tây có Nhà lưu niệm chí sĩ Trần Quý Cáp; cách khoảng 650 m về phía Tây Nam có Nhà bia tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ xã Điện Phước.

d) Các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án

Dự án sẽ thu hồi và chuyển đổi mục đích sử dụng khoảng 61.705,5 m² diện tích đất trồng lúa thuộc quản lý của 117 hộ dân, thuộc yếu tố nhạy cảm về môi trường.

2.2. Các tác động môi trường của dự án đầu tư và biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Bảng 3. Chương trình quản lý môi trường

Các hoạt động của dự án	Các tác động môi trường	Các công trình, biện pháp BVMT
1. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ, THI CÔNG		
Thu hồi đất	Thu hồi đất lúa và các loại đất khác	- Bồi thường, hỗ trợ về đất và giá trị toàn bộ tài sản trên đất bằng tiền mặt áp theo quy định và đơn giá hiện hành; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất theo quy định. - Tổ chức bồi thường trước khi giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất chiếm dụng để phục vụ thi công.
GPMB	Sinh khối thực vật	- Thông báo đến người dân có đất bị thu hồi về thời gian thực hiện giải phóng mặt bằng để họ có kế hoạch khai thác, tận thu nông lâm sản.

Các hoạt động của dự án	Các tác động môi trường	Các công trình, biện pháp BVMT
		- Khuyến khích người dân thu hồi toàn bộ cây trồng, thành phần cây cối còn giá trị sử dụng. - Phần sinh khối thực vật còn lại sau khi người dân đã tận thu được thu gom và hợp đồng với đơn vị chức năng đưa đi xử lý theo quy định.
Thi công xây dựng các hạng mục công trình	Bụi đất tại công trường	- Phun nước giảm bụi trên công trường. - Yêu cầu nhà thầu hạn chế sử dụng các máy móc, thiết bị quá cũ, lạc hậu. - Thường xuyên bảo trì máy móc.
	Bụi đất, khí thải do hoạt động vận chuyển	- Tổ chức vệ sinh bánh xe và vệ sinh đoạn đường dẫn vào khu dự án. - Vận chuyển đúng tải trọng cho phép, phủ bạt che chắn thùng xe cẩn thận trong quá trình vận chuyển. - Phương tiện vận chuyển phải qua kiểm định và được bảo dưỡng thường xuyên.
	Nước thải từ quá trình thi công	- Đào hố lắng cặn trước khi đổ ra môi trường.
	CTR xây dựng	- Tổ chức phân loại để tách phần có thể tái chế, phần còn lại hợp đồng với đơn vị chức năng đưa đi xử lý.
	Tiếng ồn	- Yêu cầu nhà thầu hạn chế sử dụng máy móc quá cũ, lạc hậu, vận hành máy đúng công suất thiết kế. - Định kỳ bảo dưỡng máy móc thi công.
Sinh hoạt của công nhân	Nước thải sinh hoạt	- Thuê nhà vệ sinh di động để thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh. - Nhắc nhở công nhân đi vệ sinh đúng nơi quy định.
	CTR sinh hoạt	- Thu gom, hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom, vận chuyển đi xử lý.
	Nước mưa chảy tràn	- Đào rãnh tạm thời để thoát nước mưa, hướng thoát cơ bản bám theo mạng lưới thoát nước mưa sau khi hoàn thành. - Ưu tiên thi công hệ thống mương thoát nước mưa của dự án trước nhằm phục vụ tiêu thoát nước mưa cho khu vực dự án trước khi vào mùa mưa bão. - Tổ chức dọn vệ sinh sạch sẽ mặt bằng công trường sau mỗi ngày làm việc. - Tính toán vận chuyển đất đắp, vật tư về công trường với khối lượng vừa phải phù hợp với tiến độ thi công, không tập kết quá nhiều, quá lâu tại công trường.
Các tác động khác	Tác động đến KT-XH	- Đ/v an ninh trật tự khu vực: Ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương, giáo dục công nhân có lối sống lành mạnh. + Nhà thầu xây dựng phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý nhân sự tại khu dự án, kịp thời khống chế và giải quyết các mâu thuẫn nếu có. - Đ/v hoạt động giao thông trong khu vực: + Vận chuyển vật liệu xây dựng đúng tải trọng của xe, trong quá trình vận chuyển phải phủ bạt để tránh rơi vãi xuống đường. + Bố trí thời gian vận chuyển hợp lý, hạn chế vận chuyển vào các giờ cao điểm. - Đ/v hoạt động sản xuất nông nghiệp do thu hồi đất mương thủy lợi: - Xây dựng hoàn trả tuyến mương thủy lợi với khẩu độ lớn hơn hoặc bằng mương hiện trạng, gồm: + Đoạn mương thủy lợi nằm phía Bắc dự án: kích thước (0,5x0,5)m. + Đoạn mương thủy lợi nằm phía Nam dự án: kích thước (2x2)m. + Sau khi thi công, xây dựng hoàn trả lại mương thủy lợi theo quy hoạch được duyệt và bàn giao lại cho đơn vị quản lý theo quy định mới tiến hành tháo dỡ mương thủy lợi hiện trạng.

Các hoạt động của dự án	Các tác động môi trường	Các công trình, biện pháp BVMT
Sự cố	Sự cố cháy nổ	- Trang bị các thiết bị, bình chữa cháy, vật dụng PCCC tại những khu vực có nguy cơ phát sinh cháy nổ. - Thực hiện nghiêm chỉnh các quy chuẩn quy phạm, quy định về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình xây dựng và sử dụng các thiết bị, máy móc thi công. - Lắp đặt biển báo cấm không sử dụng lửa tại khu vực chứa nhiên liệu và các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy.
	Tai nạn lao động	- Xây dựng và ban hành nội quy làm việc tại công trường. - Yêu cầu nhà thầu cam kết áp dụng các biện pháp sau: + Thường xuyên kiểm tra máy móc thiết bị định kỳ. + Công nhân lái xe, máy, vận hành thiết bị phải có bằng lái, thực hiện theo đúng quy trình. + Thành lập một đội kiểm tra an toàn, thường xuyên kiểm tra an toàn lao động trên công trường. + Nghiêm cấm những người không phận sự ra vào công trường làm việc. + Cung cấp đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân.
	Sự cố do thiên tai	- Xây dựng kế hoạch thi công hợp lý, tổ chức thi công dứt điểm vào những ngày nắng, ngừng ngay việc thi công khi có mưa lớn kéo dài. - Xây dựng phương án phòng chống bão để kịp thời tổ chức ứng phó khi có sự cố. - Khi nhận được thông báo có bão xảy ra, tổ chức sơ tán và vận chuyển các máy móc, trang thiết bị, vật liệu về nơi an toàn. - Thành lập đội ứng cứu sự cố tại chỗ để kịp thời ứng cứu khi có sự cố xảy ra. - Sau khi thiên tai xảy ra, nhà thầu có kế hoạch tập trung mọi nguồn lực nhanh chóng tổ chức khắc phục sự cố, xử lý vệ sinh môi trường. * Đối với sự cố sạt lở, trôi trượt đất: + Xây dựng các đoạn kè giữ đất (taluy gia cố bằng tấm lát và bằng bê tông đổ tại chỗ) xung quanh các phía Tây, Bắc và một phần phía Đông dự án (từ điểm mốc R2-R7, R1-R19). + Bố trí các rãnh thoát nước mưa trên mặt bằng công trường phù hợp theo địa hình để tiêu thoát nước mưa dễ dàng, hạn chế nước mưa gây xói mòn, trôi trượt đất trong phạm vi dự án. + Tổ chức san nền theo hướng chủ đạo từ Nam sang Bắc, bám sát theo địa hình tự nhiên. + Thi công đào, đắp đất và xây dựng các công trình tuân thủ đúng các quy trình, yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình. + Ngừng ngay công tác thi công khi thời tiết bất lợi như có mưa lớn.
2. GIAI ĐOẠN VẬN HÀNH		
- Hoạt động của phương tiện ra vào dự án. - Hoạt động thi công xây dựng nhà cửa của người dân.	Bụi, khí thải, tiếng ồn	- Trồng và chăm sóc cây xanh trên vỉa hè đường nội bộ. - Tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh chung. - Yêu cầu các hộ dân khi xây dựng nhà cam kết các nội dung về BVMT trong suốt quá trình thi công như: + Tập kết nguyên vật liệu xây dựng gọn gàng, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường gây cản trở lưu thông, phát tán bụi ảnh hưởng đến người dân. + Phun nước giảm bụi và che đậy bãi tập kết nguyên vật liệu xây dựng khi có gió lớn. + Dọn vệ sinh sạch sẽ khu vực thi công sau mỗi ngày làm việc.

Các hoạt động của dự án	Các tác động môi trường	Các công trình, biện pháp BVMT
Công trình thu gom, thoát nước mưa, nước thải; hệ thống XLNT	Mùi hôi	- Đối với hệ thống XLNT: được xây dựng ngầm, kết BTXM chống thấm, bố trí nắp thăm bê tông chắc; đảm bảo khoảng cách ly an toàn về môi trường (>10m). + Bố trí dây cây xanh cách ly xung quanh hệ thống XLNT tập trung. + Các bể xử lý nước thải có phát sinh mùi (bể gom nước thải, bể yếm khí,...) được lắp đặt hệ thống ống thông hơi; lắp đặt tháp khử mùi.
		- Đối với hệ thống thu gom, thoát nước mưa: bố trí các mương xây dựng kín và lắp đặt nắp đan. Định kỳ tiến hành nạo vét bùn cặn trên toàn bộ hệ thống. - Đối với hệ thống đường ống thu gom, thoát nước thải: Định kỳ kiểm tra để kịp thời phát hiện sự cố rò rỉ, hư hỏng.
	CTR sinh hoạt	- Mỗi hộ dân tự thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.
Sinh hoạt của người dân khu dân cư	Nước thải sinh hoạt	Nước thải sinh hoạt sau bể tự hoại của mỗi hộ dân được thu gom về trạm XLNT tập trung của khu vực dự án để xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT (cột B) trước khi xả ra môi trường Quy trình công nghệ: Nước thải sinh hoạt → Hồ thu gom → Bể điều hòa → Bể Anoxic → Bể MBBR → Bể lắng → Bể trung gian → Bồn lọc áp lực → Bể khử trùng → Cổng thoát nước → Bàu nước phía Bắc dự án.
	CTNH	- Mỗi hộ dân tự thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định khi phát sinh đủ khối lượng.
Nước mưa	Nước mưa chảy tràn	- Xây dựng hệ thống thu gom nước mưa cho dự án. - Định kỳ nạo vét hồ ga.
	Sự cố cháy nổ	+ Tuyên truyền người dân ý thức sử dụng, giữ gìn và bảo quản các thiết bị dễ gây cháy nổ (bình gas, bếp gas, các thiết bị về điện), nhắc nhở người dân cảnh giác khi sử dụng điện, gas, xăng dầu. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, nhanh chóng di tản người ra khỏi đám cháy; báo cho lực lượng chức năng thực hiện công tác chữa cháy, ứng cứu người bị nạn; phối hợp với lực lượng PCCC nhanh chóng dập tắt đám cháy để tránh lan ra khu vực khác, đặc biệt là tránh lan ra khu vực rừng sản xuất phía Tây Bắc dự án.
Sự cố	Sự cố thiên tai	- Xây dựng phương án phòng chống bão trước mùa mưa bão. - Vào mùa mưa bão, đơn vị quản lý vận hành phải thường xuyên liên lạc với Ban chỉ huy phòng chống bão lụt tại địa phương để cập nhật thông tin, trao đổi kinh nghiệm và phối hợp triển khai các phương án phòng chống bão. - Khi nhận được tin báo bão, phải sơ tán người và chèn chống kỹ các khối nhà. Công việc này phải hoàn thành trước 24h khi bão đến.
	Sự cố đối với trạm XLNT	- Quá trình xây dựng, lắp đặt thiết bị của hệ thống XLNT phải tuân thủ theo đúng yêu cầu của thiết kế. - Máy móc, thiết bị của hệ thống được trang bị thiết bị dự phòng. - Vận hành thường xuyên hệ thống XLNT đảm bảo hệ thống luôn trong trạng thái hoạt động ổn định nhất. - Bố trí cán bộ có chuyên môn phụ trách vận hành trạm XLNT, thường xuyên kiểm tra hoạt động của hệ thống để phát hiện và khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra. - Khi hệ thống XLNT gặp sự cố: đơn vị quản lý dự án cử cán bộ tiến hành kiểm tra hệ thống XLNT, tìm nguyên nhân có biện pháp khắc phục kịp thời. Nước thải không đạt quy chuẩn được bơm ngược từ hồ ga sau hệ thống xử lý về ngăn thu gom nước thải đầu vào. Nước thải sau khi xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường.

2.3. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Bảng 4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

TT	Hạng mục	Chỉ tiêu giám sát	Vị trí giám sát	Tần suất giám sát	Cơ sở so sánh, đánh giá
A	Giai đoạn thi công				
1	Giám sát MTKK và tiếng ồn	Vi khí hậu, tiếng ồn, bụi lơ lửng (TSP), SO ₂ , NO ₂ , CO	- 1 điểm tại vị trí khu dân cư phía Tây Nam dự án (ở cuối hướng gió).	06 tháng/lần	- QCVN 05:2023/BTNMT - QCVN 26:2010/BTNMT
2	Giám sát CTR	Khối lượng, công tác thu gom, tập kết và xử lý CTR	- Toàn khu dự án	Thường xuyên	- Báo cáo ĐTM
3	Giám sát CTNH	Khối lượng, công tác thu gom, tập kết và xử lý CTNH	- Toàn khu dự án	Thường xuyên	- Báo cáo ĐTM
B	Giai đoạn vận hành thử nghiệm (thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành)				
1	Giám sát nước thải	pH, BOD ₅ , COD, TSS; H ₂ S, Amoni; Tổng Nitơ, Tổng Phốt pho, Dầu mỡ động, thực vật, Tổng Coliform, Sunfua, Chất hoạt động bề mặt anion	- 01 mẫu nước thải đầu vào của hệ thống XLNT tập trung.	01 lần	QCVN 14:2025/BTNMT (cột B)
			- 01 mẫu nước thải đầu ra của hệ thống XLNT tập trung.	03 lần trong 03 ngày liên tiếp	
C	Giai đoạn hoạt động				
1	Giám sát nước thải	pH, BOD ₅ , COD, TSS; H ₂ S, Amoni; Tổng Nitơ, Tổng Phốt pho, Dầu mỡ động, thực vật, Tổng Coliform, Sunfua, Chất hoạt động bề mặt anion	- 01 mẫu nước thải đầu ra của hệ thống XLNT tập trung.	03 tháng/lần	QCVN 14:2025/BTNMT (cột B)
2	Giám sát CTR	Khối lượng, công tác thu gom, tập kết và xử lý CTR	- Toàn khu dự án	Thường xuyên	- Báo cáo ĐTM
3	Giám sát CTNH	Khối lượng, công tác thu gom, tập kết và xử lý CTNH	- Toàn khu dự án	Thường xuyên	- Báo cáo ĐTM

- Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện:

+ Giai đoạn thi công và Giai đoạn vận hành thử nghiệm: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 501.

+ Giai đoạn hoạt động: Đơn vị tiếp quản, vận hành Khu dân cư.

2.5. Các nội dung khác

Không có

3. Cam kết của Chủ dự án

Chủ dự án xin cam kết các điều khoản sau:

- Cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác số liệu, tài liệu liên quan đến Dự án.
- Tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản dưới Luật có liên quan trong suốt quá trình triển khai thi công dự án.
- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động trong giai đoạn thi công như đã nêu trong báo cáo này.
- Tổ chức thi công xây dựng các công trình BVMT tại khu dự án theo đúng với phương án thiết kế đã được duyệt.
- Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường trong giai đoạn thi công và giai đoạn vận hành thử nghiệm như đã trình bày trong báo cáo này.
- Tuân thủ các QCVN, TCVN hiện hành và các quy chuẩn bắt buộc khác.
- Cam kết chịu trách nhiệm bồi thường nếu để xảy ra thiệt hại về môi trường tự nhiên, KT-XH do quá trình thi công dự án gây ra.
- Khi xây dựng hoàn thiện dự án, tổ chức nghiệm thu và bàn giao cho đơn vị tiếp quản, vận hành Dự án theo đúng quy định.
- Khi đưa dự án đi vào hoạt động, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 501 đề nghị đơn vị tiếp quản, vận hành Dự án thực hiện đầy đủ các điều khoản sau:
 - + Tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản dưới Luật có liên quan trong suốt quá trình vận hành dự án.
 - + Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động trong giai đoạn hoạt động của khu dự án như đã nêu trong báo cáo này.
 - + Bố trí kinh phí và tổ chức vận hành thường xuyên các công trình BVMT tại khu dự án theo đúng quy trình kỹ thuật, đặc biệt là công trình xử lý nước thải.
 - + Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường trong giai đoạn hoạt động như đã trình bày tại trong báo cáo này.
 - + Tuân thủ các QCVN, TCVN hiện hành và các quy chuẩn bắt buộc khác.
 - + Cam kết chịu trách nhiệm bồi thường nếu để xảy ra thiệt hại về môi trường tự nhiên, KT-XH do quá trình vận hành dự án gây ra./.



Lê Tự Tâm